

Số: 109/2025/QĐST-HNGĐ

Đồng Nai, ngày 18 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 293/2024/HNGĐ - ST ngày 15 tháng 11 năm 2024 về việc “*Tranh chấp về ly hôn, tranh chấp về nuôi con và cấp dưỡng; chia tài sản chung, nợ chung khi ly hôn*” giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông **Lâm Phú S**, sinh năm 1995. Số CCCD: 070095001907; Địa chỉ nơi cư trú: Ấp B, xã T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước (nay là khu phố T, phường B, tỉnh Đồng Nai).

Người đại diện theo ủy quyền của ông Lâm Phú S: Ông Hồ Quang T, sinh năm 1974. Địa chỉ nơi cư trú: Khu phố T, phường T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước (nay là khu phố T, phường B, tỉnh Đồng Nai).

- *Bị đơn*: Bà **Nguyễn Thị Thùy L**, sinh năm 1995. Số CCCD: 033195012073; Địa chỉ nơi cư trú: Ấp B, xã T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước (nay là khu phố T, phường B, tỉnh Đồng Nai).

Người đại diện theo ủy quyền của Nguyễn Thị Thùy L: Ông Nguyễn Đức V, sinh năm 1977. Địa chỉ nơi cư trú: Khu phố P, phường T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước (nay là khu phố P, phường B, tỉnh Đồng Nai).

-*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

+Bà Chênh Ngọc A, sinh năm 1965. Địa chỉ nơi cư trú: Ấp C, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Bình Phước (nay là ấp C, xã Đ, tỉnh Đồng Nai)

Người đại diện theo ủy quyền của bà Chênh Ngọc A: Ông Nguyễn Anh Đ, sinh năm 1988. Địa chỉ nơi cư trú: Khu phố T, phường T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước (nay là khu phố T, phường B, tỉnh Đồng Nai).

+ Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1968

+ Bà Phạm Thị S1, sinh năm 1973

Người đại diện theo ủy quyền của bà Phạm Thị S1: ông Nguyễn Văn N
Cùng địa chỉ nơi cư trú: Thôn C, xã S, huyện N, tỉnh Kon Tum (nay là Thôn C, xã S, tỉnh Quảng Ngãi).

Căn cứ vào các điều 212 và 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 8 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08/8/2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Lâm Phú S và bà Nguyễn Thị Thùy L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về quan hệ hôn nhân: Ông Lâm Phú S và bà Nguyễn Thị Thùy L thuận tình ly hôn.

2.2 Về con chung và cấp dưỡng nuôi con: Giao con chung Lâm Phát H, sinh ngày 29/01/2022 cho bà Nguyễn Thị Thùy L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Ông S phải cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000 đồng (ba triệu đồng), thời điểm cấp dưỡng bắt đầu từ tháng 8/2025 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Ông S được quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai có quyền cấm đoán, ngăn cản. Vì lợi ích mọi mặt của con chưa thành niên, ông S, bà L có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con nếu có căn cứ cho rằng bên kia không đáp ứng được quyền lợi cho con.

2.3 Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

2.4 Về nợ chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

2.5 Về án phí:

- Về án phí hôn nhân gia đình: Ông Lâm Phú S tự nguyện chịu thay án phí hôn nhân gia đình cho bà Nguyễn Thị Thùy L, ông S phải nộp số tiền là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng.

- Về án phí cấp dưỡng nuôi con: Ông Lâm Phú S phải nộp số tiền 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng;

Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí ông S đã nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tiền số 0001704, ngày 15/11/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước (nay là Thi hành án dân sự tỉnh Đ). Ông S đã nộp đủ án phí hôn nhân gia đình và án phí cấp dưỡng nuôi con.

- Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị Thùy L số tiền tạm ứng án phí đã nộp 7.800.000 (Bảy triệu tám trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tiền số 0001783, ngày 19/12/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước (nay là Thi hành án dân sự tỉnh Đ).

- Hoàn trả cho ông Nguyễn Văn N, bà Phạm Thị S1 số tiền tạm ứng án phí đã nộp 15.659.000 (Mười lăm triệu sáu trăm năm mươi chín nghìn) đồng theo biên lai thu tiền số 0001961, ngày 02/4/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước (nay là Thi hành án dân sự tỉnh Đ).

- Hoàn trả cho bà Chênh Ngọc A số tiền tạm ứng án phí đã nộp 12.300.000 (*Mười hai triệu ba trăm nghìn*) đồng theo biên lai thu tiền số 0001922, ngày 10/3/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước (nay là Thi hành án dân sự tỉnh Đ).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai;
- VKSND khu vực 9 – Đồng Nai;
- UBND xã Đồng Tiến, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước (nay là xã Đồng Tâm, tỉnh Đồng Nai) (ĐKKH số 129 ngày 28/11/2018);
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Thị Hoàng Long